

NÂNG CAO KỸ NĂNG LÀM VIỆC NHÓM CHO ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN KHOA ĐIỆN, ĐIỆN TỬ - TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM KỸ THUẬT VINH

Nguyễn Thanh Long
Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh
Email: thanhlongskv@gmail.com

Tóm tắt: Bài báo tập trung nghiên cứu thực trạng kỹ năng làm việc nhóm của đội ngũ giảng viên Khoa Điện, Điện tử – Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh trong bối cảnh đổi mới giáo dục đại học hiện nay. Trên cơ sở pháp lý của Luật Giáo dục Đại học và các lý thuyết về làm việc nhóm, nghiên cứu phân tích đặc điểm, điểm mạnh – điểm yếu, thuận lợi – khó khăn trong hoạt động nhóm của giảng viên. Kết quả cho thấy mặc dù giảng viên có tinh thần hợp tác, nhiệt huyết và sẵn sàng chia sẻ chuyên môn, nhưng kỹ năng làm việc nhóm chưa đồng đều, hoạt động nhóm chưa thường xuyên, và chưa phát huy hiệu quả cao. Từ thực trạng đó, bài báo đề xuất các giải pháp nâng cao kỹ năng làm việc nhóm như tăng cường bồi dưỡng, cải thiện phương pháp tổ chức nhóm, thúc đẩy giao tiếp – phản hồi, chuẩn hóa quy trình làm việc nhóm và tăng cường sự hỗ trợ của lãnh đạo khoa. Nghiên cứu góp phần khẳng định tầm quan trọng của kỹ năng làm việc nhóm đối với đội ngũ giảng viên, đồng thời gợi mở định hướng nâng cao chất lượng đào tạo và hiệu quả giảng dạy trong nhà trường.

Từ khóa: Kỹ năng làm việc nhóm; Giảng viên khoa Điện-Điện tử; Đổi mới giáo dục; Thực trạng và giải pháp; Nâng cao chất lượng giảng dạy.

ENHANCING TEAMWORK SKILLS FOR THE FACULTY MEMBERS OF THE DEPARTMENT OF ELECTRICAL AND ELECTRONICS ENGINEERING – VINH UNIVERSITY OF TECHNICAL EDUCATION

Abstract: The article focuses on examining the current status of teamwork skills among the faculty members of the Department of Electrical and Electronics Engineering at Vinh University of Technical Education in the context of ongoing reforms in higher education. Based on the legal framework of the Law on Higher Education and theories of teamwork, the study analyzes the characteristics, strengths and weaknesses, as well as the advantages and challenges in the lecturers' group work activities. The results show that although the lecturers demonstrate a cooperative spirit, enthusiasm, and willingness to share their expertise, their teamwork skills remain inconsistent, group activities are not carried out regularly, and the overall effectiveness is still limited. From this reality, the article proposes several solutions to improve teamwork skills, such as enhancing professional development, improving group organization methods, promoting communication and feedback, standardizing teamwork procedures, and strengthening support from the faculty leadership. The study emphasizes the importance of teamwork skills for lecturers and provides orientations for improving training quality and teaching effectiveness within the institution.

Keywords: Teamwork skills; Lecturers of the Department of Electrical and Electronics Engineering; Educational innovation / Higher education reform; Current situation and solutions; Improving teaching quality.

Nhận bài: 16/10/2025

Phản biện: 19/11/2025

Duyệt đăng: 23/11/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh đổi mới chương trình giáo dục đại học, đặc biệt là định hướng phát triển chương trình đào tạo theo chuẩn đầu ra, mô hình dạy học tích cực và giáo dục STEM, hoạt động làm việc nhóm trở thành một yêu cầu tất yếu đối với đội ngũ giảng viên. Đối với Khoa Điện, Điện tử – Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh, làm việc nhóm không chỉ cần thiết trong giảng dạy mà còn trong biên soạn giáo trình, xây dựng học liệu số, nghiên cứu khoa học, phát triển chương trình đào tạo và tham gia các dự án hợp tác với doanh nghiệp. Tuy nhiên, khảo sát thực tế cho thấy hoạt động nhóm của giảng viên trong khoa còn phân tán, thiếu nhất quán và chưa phát huy được tiềm năng trí tuệ tập thể. Vì vậy, việc nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng và đề xuất giải pháp nâng cao kỹ năng làm việc nhóm là yêu cầu cấp thiết, phù hợp với mục tiêu phát triển đội ngũ trong giai đoạn mới.

Luật Giáo dục Đại học quy định rõ về vai trò của Hiệu trưởng trong phát triển đội ngũ giảng viên, bao gồm quản lý, bồi dưỡng, đánh giá và tổ chức hoạt động chuyên môn. Điều này tạo ra hành lang pháp lý cho việc triển khai các hoạt động nhằm nâng cao năng lực làm việc nhóm của giảng viên. Bên cạnh đó, các văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo về chuẩn giảng viên sư phạm, chuẩn nghề nghiệp giảng viên và các quy định liên quan tới đảm bảo chất lượng cũng khẳng định yêu cầu giảng viên phải có năng lực hợp tác, trao đổi chuyên môn, làm việc nhóm và tham gia cộng đồng học tập nghề nghiệp. Đây là cơ sở quan trọng để tổ chức các chương trình nâng cao kỹ năng làm việc nhóm tại khoa.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Cơ sở pháp lý

Điều 20 mục 2 của Luật giáo dục Đại học và một số nhiệm vụ và quyền hạn của Hiệu trưởng cụ thể sau đây:

a. Xây dựng chiến lược và kế hoạch phát triển đào tạo và nghiên cứu khoa học của nhà trường trình hội đồng trường phê duyệt;

b. Xây dựng quy định về: Số lượng, cơ cấu lao động, vị trí việc làm, tuyển dụng, quản lý, sử dụng, phát triển đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên, cán bộ quản lý, người lao động trình hội đồng trường thông qua;

c. Tổ chức tuyển dụng, quản lý và sử dụng hiệu quả đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động khác theo quy định của pháp luật;

d. Hàng năm, tổ chức đánh giá giảng viên, cán bộ quản lý, viên chức và người lao động khác;

e. Xem xét các ý kiến tư vấn của hội đồng khoa học và đào tạo trước khi quyết định các vấn đề đã giao cho hội đồng khoa học và đào tạo tư vấn. Trường hợp không đồng ý với nội dung tư vấn, hiệu trưởng được quyết định, chịu trách nhiệm cá nhân về quyết định và báo cáo hội đồng trường trong kỳ họp hội đồng trường gần nhất;

f. Tổ chức thực hiện nghị quyết của hội đồng trường; trao đổi với chủ tịch hội đồng trường và thống nhất cách giải quyết theo quy định của pháp luật nếu phát hiện nghị quyết vi phạm pháp luật, ảnh hưởng đến hoạt động chung của nhà trường. Trường hợp không thống nhất được cách giải quyết thì hiệu trưởng báo cáo với cơ quan trực tiếp quản lý trường.

2.2. Cơ sở lý luận

Các nguyên tắc làm việc nhóm (Nguyên tắc phân công và tổ chức công việc trong nhóm; Nguyên tắc giao tiếp ứng xử trong nhóm).

Kỹ năng làm việc nhóm (Tổ chức nhóm; Xây dựng kế hoạch làm việc nhóm; Hợp nhóm; Thông tin nhóm; Giải quyết các vấn đề phát sinh trong nhóm; Đánh giá kết quả làm việc nhóm).

Kỹ năng xây dựng nhóm làm việc hiệu quả (Xác định các mục tiêu rõ ràng cho nhóm; Phân định rõ trách nhiệm cho từng nhân viên; Công bằng với mọi người trong vấn đề đào tạo, bồi dưỡng; Khuyến khích xây dựng quan hệ thân thiết giữa các thành viên; Trao quyền lực cho các thành viên; Phản hồi về kết quả làm việc của các thành viên; Khen thưởng kịp thời).

Kỹ năng quản lý nhóm hiệu quả (Tập hợp những cá nhân xuất sắc; Phân công nhiệm vụ phù

hợp với khả năng và động cơ; Đảm bảo sự công bằng; Kiểm soát và điều chỉnh kịp thời; Gây dựng lòng tin; Chặt chẽ trong công việc và thân mật với mọi người; Nhắc nhở thường xuyên và kiểm tra sự thực hiện).

2.3. Cơ sở thực tiễn

Những năm gần đây trong phong trào đổi mới công tác quản lý giáo dục, người quản lý đã không ngừng tiếp cận công tác quản lý mới, trong đó có quản lý giảng viên trong quá trình làm việc nhóm. Tuy nhiên, thực tế cho thấy không phải giờ làm việc nhóm nào của trường cũng thành công. Một trong những lý do dẫn đến sự thất bại này là người quản lý chưa được trang bị đầy đủ kỹ năng làm việc nhóm hiệu quả.

2.4. Thực trạng và giải pháp nâng cao hiệu quả làm việc nhóm cho đội ngũ giảng viên khoa điện, điện tử

2.4.1. Giới thiệu về khoa Điện, Điện tử

Ban Điện tử – Tin học được thành lập năm 1996 với nhiệm vụ đào tạo kỹ thuật viên trong điều kiện cơ sở vật chất hạn chế. Nhờ sự nỗ lực của đội ngũ cán bộ và sự hỗ trợ của Nhà trường, năm 1998 Ban được nâng cấp thành Khoa Điện tử – Tin học, quy mô sinh viên và chất lượng đào tạo tăng dần qua các năm.

Năm 2001, bộ phận tin học tách ra thành Khoa Công nghệ thông tin, còn bộ phận điện tử sáp nhập với Khoa Điện thành Khoa Điện – Điện tử, được giao đào tạo giáo viên dạy nghề và kỹ thuật viên các ngành điện, điện tử và tự động hóa. Khoa tiếp tục mở rộng đội ngũ, nâng cao trình độ giảng viên và đầu tư trang thiết bị.

Năm 2006, khi Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh được thành lập, Khoa Điện tử được tách ra, mở ra giai đoạn phát triển mới. Đến năm 2024, Khoa Điện và Khoa Điện tử hợp nhất thành Khoa Điện – Điện tử. Hiện Khoa có 38 cán bộ (7 tiến sĩ), đào tạo nhiều ngành CNKT ở bậc đại học và cao đẳng, với khoảng 2.000 sinh viên và 400–500 sinh viên tốt nghiệp mỗi năm, đáp ứng nhu cầu nhân lực chất lượng cao.

2.4.2. Chiến lược phát triển khoa điện – điện tử giai đoạn 2025–2030

Tầm nhìn: Đến năm 2030, Khoa Điện – Điện tử trở thành đơn vị đào tạo và nghiên cứu có uy tín tại khu vực Bắc Trung Bộ trong các lĩnh vực Kỹ thuật điện, Điện tử – Viễn thông, Điều khiển – Tự động hóa và Kỹ thuật nhiệt lạnh; cung cấp nguồn nhân lực chất lượng cao phục vụ công nghiệp hóa – hiện đại hóa.

Sứ mệnh: Khoa đào tạo kỹ sư, cử nhân và giáo viên kỹ thuật có chuyên môn vững, phẩm chất nghề nghiệp tốt và tư duy sáng tạo; đồng thời phát triển nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và đóng góp cho cộng đồng.

Mục tiêu chiến lược 2025–2030

+ Phát triển đội ngũ: Bảo đảm 100% giảng viên trình độ sau đại học, ít nhất 20% tiến sĩ; khuyến khích tham gia thực tập sinh, nghiên cứu ở nước ngoài và tăng cường hợp tác với doanh nghiệp, chuyên gia thực tiễn.

+ Nâng cao chất lượng đào tạo: Chuẩn hóa chương trình theo CDIO và công nghệ 4.0; tăng cường thực hành, mô phỏng và khởi nghiệp; áp dụng mô hình đào tạo kết hợp gắn với nhu cầu doanh nghiệp.

+ Phát triển nghiên cứu và chuyển giao công nghệ: Hình thành nhóm nghiên cứu mạnh trong IoT, tự động hóa, năng lượng tái tạo và AI; triển khai tối thiểu 2 đề tài cấp Bộ/ Nhà nước hoặc quốc tế; mở rộng hợp tác doanh nghiệp trong nghiên cứu ứng dụng.

+ Tăng cường cơ sở vật chất: Đầu tư nâng cấp tối thiểu 3 phòng thí nghiệm (Điện – Tự động hóa, Viễn thông – IoT, Robot – AI); xây dựng hệ thống LMS hiện đại và ứng dụng phần mềm mô phỏng, AI trong giảng dạy và nghiên cứu.

2.4.3. Thực trạng làm việc nhóm tại khoa Điện, Điện tử

Trong những năm qua, trong quá trình đổi mới giáo dục trong trường Đại học các giảng viên cần phải thảo luận và đóng góp ý kiến thông qua các hoạt động giáo dục nên rất cần hoạt động nhóm, trường Đại học sư phạm Thái Nguyên cũng rất hướng ứng phong trào này.

Tuy có hoạt động nhóm nhưng chưa đi vào chiều sâu, chưa có kỹ năng quản lý nhóm, các thành viên trong nhóm chưa mạnh dạn phát huy tinh thần trong sinh hoạt nhóm.

2.4.4. Giải pháp nâng cao hiệu quả làm việc nhóm

a. Nguyên nhân thành công

Phân chia thời gian cho từng việc cụ thể : Trước khi tiến hành họp nhóm nhóm trưởng nên giao công việc cho các thành viên công việc của nhóm. Ví dụ nhóm cần ý tưởng trong xây dựng đề cương nghiên cứu khoa học chẳng hạn, nhóm trưởng hãy giao cho mỗi thành viên phải đưa ra

được ít nhất hai hay ba đề cương. Làm như vậy sẽ chia đều công việc cho tất cả mọi người và không ai có thể thoái thác trách nhiệm.

Ý kiến của từng người: khi tiến hành họp nhóm, nhóm trưởng hãy cho mỗi thành viên khoảng 5 phút để trình bày ý tưởng của mình, và ghi lại những ý tưởng đó. Làm như thế các bạn sẽ có được nhiều lựa chọn cho công việc của mình.

Thảo luận để có ý kiến chung nhất: dành thời gian nhiều nhất cho công việc thảo luận chung này, mỗi người sẽ đưa ra ý kiến của mình và góp ý cho ý kiến của người khác. Cuối cùng nhóm trưởng sẽ hỏi ý kiến tất cả mọi thành viên xem ý kiến nào là tốt nhất đáp ứng được yêu cầu của công việc và làm hài lòng tất cả. Như vậy mỗi thành viên ai cũng phải hoạt động và không thể ỷ lại cho người khác.

b. Những nguyên nhân chưa thành công

Quá nề nang các mối quan hệ: Các giảng viên trẻ chỉ xây dựng mối quan hệ tốt giữa các thành viên trong tổ nhóm, tỏ ra rất coi trọng các thành viên trong nhóm nên những cuộc tranh luận được đè nén cho có vẻ nhẹ nhàng. Đôi khi có cãi nhau vặt theo kiểu công tư lẫn lộn. Còn tranh luận đối với trưởng nhóm, coi như một biểu hiện của không tôn trọng, không biết trên nhường dưới, được đánh giá sang lĩnh vực đạo đức, thái độ làm việc.

Thích làm vừa lòng người khác bằng cách luôn luôn tỏ ra đồng ý khi người khác đưa ra ý kiến trong khi không đồng ý hoặc chẳng hiểu gì cả. Điều đó sẽ làm cho cả nhóm hiểu lầm nhau, chia năm sẻ bảy hoặc ai làm thì làm. Còn những người khác ngồi chơi xơi nước.

2.4.5. Kế hoạch hành động để nâng cao hiệu quả làm việc nhóm của giảng viên khoa Điện, Điện tử

Tiếp tục nghiên cứu tài liệu học tập chuyên đề “kỹ năng làm việc nhóm” trong chương trình lớp Bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng, khoa, trung tâm.

Tra cứu các thông tin về kỹ năng làm việc nhóm có hiệu quả ở thư viện trường học cũng như thư viện điện tử.

Hướng dẫn, chỉ đạo các nhóm làm việc đúng quy trình và thực hiện nhiều trong các cuộc họp.

Vận dụng kiến thức đã học và đã nghiên cứu trong sơ kết học kì I năm học 2025 - 2026.

Nâng cao hiệu quả trong hoạt động nhóm của giảng viên trong đơn vị.

Tìm tòi, học hỏi qua các lớp bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ để nâng cao trình độ quản lý giáo dục.

III. KẾT LUẬN

Kỹ năng làm việc nhóm là yêu cầu quan trọng đối với giảng viên, ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả hoạt động chuyên môn và chất lượng giáo dục. Vì vậy, việc nâng cao và đổi mới phương

thức làm việc nhóm cần được Hiệu trưởng quan tâm chỉ đạo thường xuyên.

Các nhóm làm việc hiệu quả cần xác định rõ mục tiêu chung, duy trì sự lắng nghe, tôn trọng và tin tưởng lẫn nhau. Các thành viên phải tích cực thảo luận, chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ nhau và đóng góp trách nhiệm vào nhiệm vụ chung. Trưởng nhóm giữ vai trò định hướng và tập trung nguồn lực vào các nhiệm vụ trọng tâm. Bên cạnh đó, giảng viên và lãnh đạo cần chủ động tự học qua tài liệu và nguồn thông tin số để hoàn thiện kỹ năng làm việc nhóm.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Trần Thị Mỹ Tiên (2024). *Kỹ năng làm việc nhóm đối với sinh viên năm thứ nhất tại Trường Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An*. Tạp chí Kinh tế – Công nghiệp, Số 39.

Bùi Thị Huyền (2024). *Rèn luyện kỹ năng làm việc nhóm cho sinh viên Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Nam Định*. Tạp chí Thiết bị Giáo dục, 317 (kì 2).

Trần Thị Nga; Nguyễn Thị Hải Ly; Nguyễn Gia Linh (2025). *Tác động của kỹ năng làm việc nhóm tới sự sẵn sàng nghề nghiệp: Nghiên cứu tại Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội*. Tạp chí Giáo dục, 25(17), 59–64. Tạp Chí Giáo Dục+1

Dương Thanh Dũ (2024). *Một số giải pháp nâng cao kỹ năng làm việc nhóm của sinh viên đại học*. Journal of Educational Equipment: Applied Research, Volume 2, Issue 325. VJOL+1

Woodfield, S., & Kennie, T. (2008). *Teamwork'or 'Working as a Team'? The Theory and Practice of Top Team Working in UK Higher Education*. Higher Education Quarterly, 62(4), 397–415. OUCI

De Prada, E., Mareque, M., & Pino Juste, M. (2022). *Teamwork skills in higher education: is university training contributing to their mastery?* Psicologia: Reflexão e Crítica, 35, Article 5. SpringerLink+1

<https://fee.vut.edu.vn/tin-tuc-10/chien-luoc-phat-trien>